

KẾ HOẠCH

Kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Căn cứ Công văn số 2097/TT-NV2 ngày 03/12/2025 của Thanh tra tỉnh Đồng Nai về việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2025.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Công tác kê khai tài sản, thu nhập là để cơ quan, đơn vị biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của cá nhân, phục vụ cho công tác quản lý cán bộ, công chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng. Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm tự kê khai và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ đối với nội dung kê khai. Nâng cao trách nhiệm giải trình trung thực, đầy đủ, kịp thời về các nội dung liên quan đến việc kê khai tài sản, thu nhập.

- Thực hiện đúng trình tự, thủ tục kê khai, công khai minh bạch tài sản, thu nhập theo Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

II. Nội dung

1. Ban hành văn bản triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập trong cơ quan, đơn vị năm 2025, kèm theo danh sách đối tượng thuộc diện kê khai lần đầu, hàng năm, bổ sung.

2. Ban hành Quyết định phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai:

Thủ trưởng Cơ quan giao công chức tham mưu ban hành Quyết định phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai năm 2025, gồm người có nghĩa vụ kê khai hằng năm, người có nghĩa vụ kê khai bổ sung và người có nghĩa vụ kê khai lần đầu. Yêu cầu cán bộ, công chức tiến hành kê khai và gửi danh sách đến cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập gồm: Thanh tra tỉnh và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã.

Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai, gồm:

- Người có nghĩa vụ kê khai hằng năm: Cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai hằng năm theo quy định Điều 10 Nghị định số 130/2020/NP-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ: *“Người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng, bao gồm:*

1. Các ngạch công chức và chức danh sau đây: a) Chấp hành viên; b) Điều tra viên; c) Kế toán viên; d) Kiểm lâm viên; đ) Kiểm sát viên; e) Kiểm soát viên ngân hàng; g) Kiểm soát viên thị trường; h) Kiểm toán viên; i) Kiểm tra viên của Đảng; k) Kiểm tra viên hải quan; l) Kiểm tra viên thuế; m) Thanh tra viên; n) Thẩm phán.

2. Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục tại Phụ lục III được ban hành kèm theo Nghị định này.

- Người có nghĩa vụ kê khai bổ sung: Cán bộ, công chức không thuộc diện phải kê khai hằng năm theo quy định Điều 10, Nghị định số 130/2020/NP-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ. Lập danh sách toàn bộ cán bộ, công chức thuộc diện này và yêu cầu thực hiện việc kê khai bổ sung khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên.

- Người có nghĩa vụ kê khai lần đầu: Cán bộ, công chức kê khai lần đầu do mới tuyển dụng, chuyển công tác đến mà trước đây chưa thực hiện kê khai tài sản, thu nhập.

3. Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập: Căn cứ Điều 37 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Thủ trưởng cơ quan có nghĩa vụ hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai.

4. Lập sổ theo dõi kê khai tài sản, thu nhập thể hiện các nội dung: Số thứ tự, họ tên người có nghĩa vụ kê khai, ngày tiếp nhận, người tiếp nhận, ký giao, ký nhận, những nội dung còn vướng mắc (nếu có).

5. Tiếp nhận bản kê khai tài sản, thu nhập:

Thủ trưởng Cơ quan giao công chức chuyên môn làm đầu mối tiếp nhận, kiểm tra bản kê khai tài sản, thu nhập, ký nhận vào bản kê khai và vào sổ theo dõi (mẫu đính kèm).

Người có nghĩa vụ kê khai nộp 03 bản kê khai tài sản, thu nhập cho cơ quan quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai theo đúng quy định. Nếu bản kê khai tài sản chưa đảm bảo về hình thức, thông tin, nội dung theo quy định thì yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai thực hiện lại trong thời hạn 07 ngày.

**** Tất cả nội dung này thực hiện xong trước ngày 31/12/2025.***

Danh sách và 03 bản chính bản kê khai tài sản, thu nhập chuyển Văn phòng HĐND và UBND ***trước ngày 09/01/2026.***

6. Bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập

Giao Văn phòng HĐND và UBND tiếp nhận bản kê khai tài sản, thu nhập của Cơ quan có trách nhiệm bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập đến cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

*** Nội dung này thực hiện xong trước ngày 20/01/2026.**

7. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập:

Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo điểm b, c khoản 1 và khoản 3, 4, 5, Điều 11, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ và Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Thời gian niêm yết bản kê khai: 15 ngày.

- Vị trí niêm yết phải bảo đảm an toàn, thuận tiện cho việc đọc các bản kê khai.

*** Bắt đầu thực hiện chấm nhất là ngày 25/01/2025.**

8. Sau khi hoàn thành việc kê khai và công khai, đề nghị đơn vị nộp hồ sơ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025. Hồ sơ bao gồm:

- Báo cáo kết quả thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025, nhập năm 2025, trong đó nêu rõ:

+ Việc kê khai của tất cả đối tượng (số lượng, kết quả thực hiện): kê khai lần đầu, kê khai phục vụ công tác cán bộ, kê khai hằng năm và bổ sung trong năm 2025.

+ Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung cuối năm 2025 và công khai của các đối tượng kê khai lần đầu phát sinh trong năm 2025;

- Biên bản công khai kết quả kê khai tài sản, thu nhập hằng năm và bổ sung của năm 2025.

III. Tổ chức thực hiện

1. Yêu cầu các Cơ quan, đơn vị, người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai theo đúng quy định.

2. Giao Văn phòng HĐND và UBND tiến hành theo dõi, đôn đốc thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ đảm bảo hiệu quả; tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo Thanh tra tỉnh theo quy định, UBND tỉnh theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Đồng Nai;
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu.

CHỦ TỊCH

Hồ Quang Khánh